

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAN LỘC
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2020/HS-ST

Ngày: 18-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Nhạ, ông Phạm Thành Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bính – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2020/TLST ngày 16/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2020/QĐXXST- HS ngày 04/11/2020 đối với bị cáo: **Trần Văn M**; Sinh ngày: 12/8/1985; Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn Cự Lâm, xã Vương Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thường và bà Trần Thị Lan; Có vợ: Trần Thị X và 02 con; Tiền án: Ngày 30/8/2006, Trần Văn M bị xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 17/2006/HSST Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 16/10/2007; Ngày 26/11/2008, Trần Văn M bị xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 45/2008/HSST của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh và Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 14/2009/HSPT-QĐ ngày 19/02/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh; Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 28/5/2010; Ngày 19/9/2017, Trần Văn M bị xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 26/2017/HSST của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 03/3/2019; Tiền sự, nhân thân: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 01/7/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị N; Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh; Số 103A đường Phan Đình Phùng, phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Trần Văn A; Sinh năm 1995; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn Cự Lâm, xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Đăng N2; Sinh năm: 1973; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Thôn Thanh Hải, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt

+ Chị Trần Thị X; Sinh năm: 1980; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Thôn Cự Lâm, xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Trần T; Sinh năm: 1944; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Địa chỉ: Thôn Cự Lâm, xã Vượng Lộc, , huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt

+ Anh Trần Văn T2; Sinh năm: 1986; Nghề nghiệp: Sửa xe máy; Địa chỉ: Thôn Thành Tiến, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/6/2020, Trần Văn M đi qua nhà ông Trần T thấy trong sân có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng, biển kiểm soát 37B2- 699.53 dựng ở sân không rút chìa khóa nên nảy sinh ý định lấy trộm. Sau đó, bị cáo đưa xe ra huyện Nghi Xuân tìm người để bán. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Mỹ vào quán sửa chữa xe của anh Trần Văn T2 để bán xe, nói xe của mình nhưng giấy tờ xe bị mất. Anh Tính không mua xe nhưng nói sẽ giới thiệu người mua. Khoảng một giờ sau, anh Nguyễn Đăng N2 do anh Tính liên hệ đến xem xe, hỏi tại sao xe không có giấy tờ thì Mỹ trả lời: “Xe của em mất giấy tờ, cần bán có việc gấp”. Anh Ngợi quan sát thấy ổ khóa không bị cạy phá nên đồng ý mua với giá 1.400.000 đồng. Số tiền bán xe, Mỹ đã tiêu xài cá nhân hết.

Chiếc xe nói trên là tài sản của anh Trần Văn A, trị giá 8.000.000 đồng theo kết luận định giá số 08/KL-HĐĐG ngày 01/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Can Lộc.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Can Lộc đã thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng, biển kiểm soát 37B2 - 699.53; Số khung: 6KCGY263828; Số máy: C6K263832, đã qua sử dụng. Hiện xe đã được trả lại cho anh Trần Văn A.

Về dân sự: Anh Anh đã nhận lại tài sản, anh Ngợi đã được chị Trần Thị X (vợ bị cáo) hoàn trả số tiền mua xe, không ai có yêu cầu gì thêm về dân sự.

Ngày 28/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Can Lộc ban hành bản kết luận điều tra số 52/KLĐT, đề nghị truy tố Trần Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Ngày 08/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc truy tố Trần Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự tại Cáo trạng số 55/CT-VKS-CL.

Tòa án nhân dân huyện Can Lộc đã thụ lý vụ án và mở phiên tòa đúng quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, trình bày do thấy bị hại sơ hở nên nổi lòng tham lấy trộm xe; mong muốn được hưởng mức án nhẹ để làm lại cuộc đời. Về việc thi hành các bản án trước, bị cáo trình bày đã nộp tiền án phí còn việc bồi thường cho các bị hại chưa có điều kiện thực hiện.

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; tiết thứ nhất điểm s, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 32; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 đến 28 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/7/2020; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho rằng số tiền bị cáo bán xe không lớn (1400.000 đồng), được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn nên đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Bị hại xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm ra trại làm việc nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm

sát viên, Người bào chữa.

[2] Xét hành vi của bị cáo:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo thống nhất thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút 30 phút ngày 27/6/2020, tại nhà ông Trần T ở thôn Cự Lâm, xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh, Trần Văn M đã lợi dụng sơ hở, lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37B2 – 699.53 trị giá 8.000.000 đồng của anh Trần Văn A.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “Tái phạm nguy hiểm” đã là yếu tố định khung hình phạt nên không bị coi là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện nhờ vợ khắc phục hậu quả, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại tiết thứ nhất điểm s, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hướng xử lý đối với bị cáo: Bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém, đã 03 lần bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản nhưng vẫn tiếp tục tái phạm; bản thân ở độ tuổi lao động, thuộc hộ nghèo nhưng không chăm chỉ làm việc mà trộm cắp tài sản để tiêu xài cá nhân. Do đó, cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội trong một thời gian nhất định như đề nghị của Kiểm sát viên.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền là phù hợp.

[3] Về vật chứng, tài sản: Xử lý vật chứng, tài sản trong giai đoạn điều tra là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; tiết thứ nhất điểm s, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 32; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn M: 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 01/7/2020).

Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Can Lộc;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Can Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc;
- UBND xã Vượng Lộc;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh; VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thanh

